

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2019/HS-ST**
Ngày: 31-5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**.

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Quốc Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại Trung tâm văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VIỆT H (B), sinh năm 1994, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TP, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Việt M, sinh năm 1956 và bà Cao Thị Lệ T, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 01 tiền án (*Tại Bản án số 01/2016/HSST ngày 14-01-2016, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25-9-2016*);

Tiền sự: Có 01 tiền sự (*Quyết định số 13/2018/QĐ-TA ngày 27/8/2018, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng, chưa thi hành*);

Nhân thân:

+ Bản án số 12/2011/HSST ngày 28/01/2011, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số 139/2011/HSST ngày 16/11/2011, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với Bản án số 12/2011/HSST ngày 28/01/2011, buộc Nguyễn Viết H chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 10 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/3/2012;

+ Bản án số 118/2012/HSST ngày 14/9/2012, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2014.

Bị bắt, tạm giam từ ngày **20-9-2018** theo Bản án số 171/2018/HSST ngày 19-12-2018, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội ”Trộm cắp tài sản” đến nay.

2. HỒ QUỐC T (V), sinh năm 1998, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TP, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn B, sinh năm 1973 và bà Võ Thị H, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày **28-5-2019** đến nay.

3. PHẠM Q, sinh năm 1996, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TP, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm N, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày **28-5-2019** đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Trần Văn G**, sinh năm 1993. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp TP, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Nguyễn Văn E**, sinh năm 1997. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp TP, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh **Hoàng Quang I**, sinh năm 1994. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp BS, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh **Vũ Phong A**, sinh năm 1992. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp BS, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 10-6-2018, tại Phòng số 6, Nhà nghỉ 199 thuộc ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc phát hiện Trần Văn G, Nguyễn Viết H, Hồ Quốc T, Phạm Q, Hoàng Quang I, Vũ Phong A và

Nguyễn Văn E sử dụng trái phép chất ma túy. Kiểm tra trong túi quần bên trái, phía trước của Nguyễn Viết H có 01 gói ni lon kích thước 0,5x2cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an đưa 07 người này về trụ sở Công an xã để làm việc. Khi đi đến khu vực đường ray xe lửa, cách trụ sở Công an xã khoảng 100m thuộc ấp TC, xã XT, huyện Xuân Lộc, anh Đỗ Quốc U là Công an xã XT phát hiện Phạm Q vứt bỏ xuống đường 01 gói ni lon màu trắng kích thước 4x4cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng và 08 gói ni lon hàn kín, kích thước 0,5x2cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. Thái trình bày chất trong gói ni lon là ma túy tổng hợp. Hồ Quốc T tự nguyện giao nộp 01 gói ni lon kích thước 1x2cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng, Toàn khai là ma túy tổng hợp. Công an huyện Xuân Lộc lập biên bản và niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 09-6-2018, Phạm Q, Hồ Quốc T, Nguyễn Viết H, Trần Văn G cùng nhau sử dụng ma túy tại Phòng số 6, Nhà nghỉ 199. Đến khoảng 05 giờ ngày 10-6-2018, Thái lấy gói ma túy tổng hợp phân chia ra, đưa cho Hồ Quốc T 01 gói cất giữ để sử dụng, gói ma túy còn lại Thái bỏ vào vỏ hộp bánh hiệu Solite. Đến khoảng 12 giờ ngày 10-6-2018, Hoàng Quang I, Vũ Phong A và Nguyễn Văn E đến sử dụng số ma túy mà Thái, Hưng, Toàn, Hoàng sử dụng còn lại. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10-6-2018, Công an kiểm tra và phát hiện đưa về trụ sở Công an xã làm việc.

Nguyễn Viết H khai: Số ma túy tổng hợp mà Công an thu giữ của Hưng là do Hưng mua của một người thanh niên tên P (không rõ nhân thân lai lịch) ở thị xã LK đem về cất trong túi quần để sử dụng cho bản thân.

Phạm Q khai: Số ma túy tổng hợp mà Công an thu giữ của Thái vứt bỏ xuống đường là của Trần Văn G nhờ Thái cất giữ vào đêm ngày 09-6-2018, sau khi cùng G, H, T sử dụng ma túy xong.

Hồ Quốc T khai: Số ma túy tổng hợp mà Toàn tự nguyện giao nộp cho Công an là của Trần Văn G nhờ Thái phân chia từ gói ma túy của Hoàng đưa cho Toàn cất giữ để sử dụng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (Một) gói ni lon kích thước 0,5x2cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của Nguyễn Viết H. (ký hiệu M)

Tại Bản kết luận giám định số 308/PC54-GĐMT ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1376 gam, loại Methamphetamine.

- 01 (Một) gói ni lon kích thước 4x4cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng và 08 (Tám) gói ni lon kích thước 0,5x2cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của Phạm Q. (ký hiệu M1).

- 01 (Một) gói ni lon kích thước 1x2cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của Hồ Quốc T. (ký hiệu M2).

Tại Bản kết luận giám định số 310/PC54-GĐMT ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2591 gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3235 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số **54/CT-VKSXL** ngày 12-4-2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Viết H, Phạm Q và Hồ Quốc T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Viết H, Phạm Q và Hồ Quốc T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng mô tả. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Viết H, Phạm Q và Hồ Quốc T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo Q và T phạm tội lần đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết H từ **02 năm 6 tháng** đến **03 năm** tù. Tổng hợp với **02 năm 6 tháng** tù tại Bản án số 171/2018/HSST ngày 19-12-2018, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Q từ **01 năm 6 tháng** đến **02 năm** tù.

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Quốc T từ **01 năm 6 tháng** đến **02 năm** tù.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã ăn năn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn G: Thừa nhận có sử dụng ma túy chung với các bị cáo, nhưng không thừa nhận đó là ma túy

của Hoàng và cũng không nhờ bị cáo Q và bị cáo T cất giữ giùm ma túy như Q và T đã khai nhận.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Quang I, anh Vũ Phong A, anh Nguyễn Văn E: Thừa nhận có sử dụng ma túy chung với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Viết H, Phạm Q, Hồ Quốc T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 10-6-2018, Công an huyện Xuân Lộc phát hiện Trần Văn G, Nguyễn Viết H, Hồ Quốc T, Phạm Q, Hoàng Quang I, Vũ Phong A và Nguyễn Văn E sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thấy trong túi quần bên trái, phía trước của Nguyễn Viết H có 01 gói ni lon kích thước 0,5x2cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. Kết quả giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1376 gam, loại Methamphetamine; Trên đường đưa các người này về trụ sở Công an xã làm việc, Phạm Q đã vứt bỏ xuống đường 01 gói ni lon kích thước 4x4cm, hàn kín, bên trong có 08 gói ni lon, kích thước 0,5x2cm, hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. Kết quả giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2591 gam, loại Methamphetamine; Trong quá trình làm việc, Hồ Quốc T tự nguyện giao nộp 01 gói ni lon kích thước 1x2cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng. Kết quả giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3235 gam, loại Methamphetamine. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Viết H, Phạm Q và Hồ Quốc T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe các bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi tàng trữ của các bị cáo không có câu kết với nhau, mà từng bị cáo độc lập thực hiện việc cất giữ ma túy để sử dụng. Trong đó, bị cáo Phạm Q cất giữ số lượng nhiều nhất, tiếp theo là bị cáo Hồ Quốc T cuối cùng là bị cáo Nguyễn Viết H. Do đó, hình phạt áp dụng cho từng bị cáo là phụ thuộc vào mức độ thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo tàng trữ Methamphetamine có khối lượng lần lượt là 0,1376 gam, 1,2591 gam và 0,3235 gam là thuộc trường hợp (từ 0,1 gam đến dưới 05 gam), nên bị xét xử ở Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Phạm Q và Hồ Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Phạm Q và Hồ Quốc T nhân thân chưa tiền án, tiền sự; là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cũng xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Viết H ngoài hình phạt của tội này, còn phải tổng hợp với **02 năm 6 tháng** tù tại Bản án số 171/2018/HSST ngày 19-12-2018, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Hưng khai đã mua ma túy của người thanh niên tên P ở thị xã LK không rõ nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Trần Văn G, thừa nhận có sử dụng ma túy chung, nhưng G không thừa nhận đó là ma túy của G và cũng không nhờ Phạm Q, Hồ Quốc T cất giữ giùm ma túy như Q, T đã khai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra quyết định xử lý hành chính và tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Quang I, Vũ Phong A, Nguyễn Văn E. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra quyết định xử phạt hành chính tất cả những người này là hợp lý.

[6] *Về vật chứng:*

01 (Một) cái phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 308/PC54-GĐMT ngày 18/6/2018 và 01 (Một) cái phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 310/PC54-GĐMT ngày 19/6/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là ma túy, loại Methamphetamine nên tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí:*

Các bị cáo Nguyễn Viết H, Phạm Q và Hồ Quốc T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết H, Phạm Q và Hồ Quốc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 58; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Viết H - 02 năm 6 tháng (Hai năm sáu tháng) tù, tổng hợp với 02 năm 6 tháng tù tại Bản án số 171/2018/HSST ngày 19-12-2018, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-9-2018.

1.2. Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

1.2.1. Phạm Q - 01 năm 6 tháng (Một năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 28-5-2019.

1.2.2. Hồ Quốc T - 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28-5-2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 308/PC54-GĐMT ngày 18/6/2018 và 01 (Một) cái phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 310/PC54-GĐMT ngày 19/6/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày 17-4-2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc Nguyễn Viết H, Phạm Q, Hồ Quốc T mỗi bị cáo nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo, anh Tiến, anh Hiên và anh Phong Anh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; anh Hoàng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã XT;
- Các bị cáo; - Các đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng